

Bản án số: 76/2021/HS-PT  
Ngày: 08/10/2021

## **NHÂN DANH**

### **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Ngọc Minh và ông Nguyễn Việt Hùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân T Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Văn Tám – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 08 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân T Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 76/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Trần G, do có kháng cáo của bị cáo Trần G đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2021/HS-ST ngày 13/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, T Phú Yên.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Trần G**, sinh năm 1979; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện T, T Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): Mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần C, sinh năm 1951 và bà Lê Thị N, sinh năm 1955; có vợ Võ Thị P, sinh năm 1982 và 04 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/9/1999, bị Tòa án nhân dân T Phú Yên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội “Cố ý gây thương tích”; tạm giam từ ngày 20/7/2021; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/7/2021, ông Mai X – Trưởng Khu phố P, thị trấn P nhận được điện thoại của bà Lê Thị B gọi báo cáo việc con của Trần G là Trần V S đang chặt cây dừa của bà Vương T. Ông L đến yêu cầu V S dừng chặt cây, thì G không đồng ý mà còn tự lấy rìu tiếp tục chặt cây, vợ của G là Võ Thị P thấy ông L dùng điện thoại di động chụp hình, nên nói cho G biết, giữa G

với ông Liêm xảy ra cãi vã, G dùng tay đánh ông L và đuổi ông Liêm chạy vào nhà bà T nhưng người nhà bà T can ngăn. G lấy dao và súng tự chế (loại súng cùn) đứng ở khu vực đường bên ngoài nhà bà T chửi, đe dọa đòi đánh ông L, ông L gọi điện thoại báo cáo Công an thị trấn P đến giải quyết.

Nhận được tin báo, tổ công tác Công an thị trấn P gồm: Ông Huỳnh H – Trưởng Công an, các Công an viên: Nguyễn Hữu T, Đặng Bá Q, Trần Văn V, Trịnh Công K và Lê Xuân Đ cùng nhau đến hiện trường. Tại đây, ông H mời G về trụ sở Công an làm việc thì G không chấp hành mà bỏ đi nơi khác, P và Trần Thị Mỹ T (con G) tiếp tục chửi mắng nên ông V dùng điện thoại di động quay lại diễn biến sự việc, thì Phiến đến giật lấy điện thoại của ông V. Tổ công tác yêu cầu Phiến trả lại điện thoại và đến trụ sở Công an thị trấn làm việc, nhưng Phiến và T không đồng ý nên tổ công tác không chế lấy lại điện thoại và đưa P, T về trụ sở Công an thị trấn P bằng xe ô tô. Khoảng 14 giờ cùng ngày, G dùng xe mô tô chở hai con là Trần V S và Trần Võ Đ đến trụ sở Công an thị trấn P. Tại khu vực sân của Công an thị trấn, G cởi quần dài và áo khoác của T, cho rằng T bị Công an đánh gãy chân, bị thương nên la hét, lớn tiếng mắng chửi lực lượng Công an, có hành vi xô đẩy cửa cổng trụ sở Công an thị trấn P nắm cổ áo Trưởng Công an thị trấn là ông Huỳnh H gằng co, xô đẩy làm rơi cúc áo gây mất an ninh, trật tự công cộng khu vực trụ sở Công an thị trấn P; cùng lúc đó Võ Thị P dùng điện thoại di động quay camera phát trực tiếp trên mạng xã hội facebook và lời tiếng chửi mắng, la hét, có lời lẽ xúc phạm lực lượng Công an, kích động cư dân mạng. Đến 16 giờ cùng ngày, Công an huyện T lập biên bản tạm giữ đối với Trần G.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2021/HS-ST ngày 13/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, T Phú Yên đã tuyên bị cáo Trần G phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; Áp dụng Điểm b, đ, Khoản 2 Điều 318; Điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạt Trần G 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày ngày 20/7/2021.

Đối với bà P, Trần Thị T có hành vi la nói lớn tiếng tại hiện trường ; bà P còn có hành vi giật điện thoại di động khi Trần Văn Xuân Vĩ quay lại sự việc gây rối, quay video và phát trực tiếp trên mạng xã hội Facebook nội dung Trần Văn G gây rối trật tự công cộng tại Công an thị trấn Phú Thứ , nhưng trước và trong lúc G thực hiện hành vi phạm tội , giữa P, T và G không bàn bạc , thống nhất trước, nên không đồng phạm với G. Hành vi của P, T đã bị xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 27/8/2021, bị cáo Trần G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa**, bị cáo Trần G vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Khoảng 11 giờ 30 phút đến 16 giờ ngày 20/7/2021, tại khu vực nhà bà Vương Thị T thuộc Khu phố P, thị trấn P và trụ sở Công an thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, T Phú Yên. Ông Mai Xuân L – Trưởng khu phố Phước Mỹ Tây đến hiện trường giải quyết việc Trần G cùng người thân chặt phá cây lâu năm của người khác, thì bị G dùng tay đánh, rượt đuổi, chửi mắng, cầm dao, súng tự chế đe dọa đánh ông L gây mất trật tự, an toàn công cộng; khi lực lượng Công an thị trấn P được điều động đến giải quyết, G vẫn không chấp hành tiếp tục đến trụ sở Công an thị trấn P, la hét, chửi mắng, xúc phạm lực lượng Công an, nắm cổ áo xô đẩy hành hung ông Huỳnh H – Trưởng công an thị trấn là người có trách nhiệm can thiệp bảo vệ trật tự công cộng; nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điểm b, đ, Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo Trần G đã xâm phạm đến an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội tại địa phương; nhất là trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, khi địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, việc gây rối trật tự công cộng của bị cáo làm nhiều người tụ tập, nguy cơ cao dẫn đến lây lan dịch bệnh, ảnh hưởng đến nỗ lực chung tay chống dịch của toàn xã hội, nên cần xử lý nghiêm. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xem xét nhân thân, đồng thời áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, để phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Bị cáo Trần G kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

*Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm*

Tuyên bố: Bị cáo Trần G phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

**1.** Áp dụng Áp dụng Điểm b, đ, Khoản 2 Điều 318; Điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Trần G – 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2021.

**2.** Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng ) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### ***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao (1);
- TAND huyện T (2);
- VKSND T Phú Yên (2);
- VKSND huyện T (1);
- Công an huyện T (1);
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Nguyên Tùng**